TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-KDTM	*Quỳnh Phụ, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2025/TLST- KDTM ngày 25 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N1 (A); địa chỉ: số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: ông Phạm Toàn V- Tổng Giám đốc

- *Người đại diện theo uỷ quyền*: bà Trần Thị Ngọc T- Giám đốc Ngân hàng N1- Chi nhánh huyện Q (Quyết định uỷ quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc A)

- *Người được ủy quyền lại*: bà Vũ Thị H- Phó Giám đốc Ngân hàng N1- Chi nhánh huyện Q (Giấy uỷ quyền số 110/UQ-NHNo.QP-KH ngày 14/4/2025 của Giám đốc A- Chi nhánh huyện Q)

2. Bị đơn:

2.1. Anh Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1981 (hộ kinh doanh N2); Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh cá thể số 000168A do UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình đăng ký lần đầu ngày 04/9/2005; đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 14/9/2009; Địa điểm kinh doanh: tổ E, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Đăng ký thường trú: tổ 3, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ hiện nay: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

2.2. Chị Trần Thị Mai N, sinh năm 1988

Đăng ký thường trú: tổ 3, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ hiện nay: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N còn nợ Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Q (A) toàn bộ số tiền nợ gốc là 2.850.000.000 đồng và các khoản lãi tính đến ngày 15/4/2025 gồm: lãi trong hạn 775.929.014 đồng và lãi quá hạn là 159.867.329 đồng; Tổng cộng là: 3.785.796.343 đồng (Ba tỷ bẩy trăm tám mươi lăm triệu bẩy trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng) theo hợp Hợp đồng tín dụng số 3406LAV202204563 ngày 20/12/2022.

2. Về nghĩa vụ trả nợ:

2.1. Anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Q toàn bộ số tiền nợ gốc là 2.850.000.000 đồng và các khoản lãi tính đến ngày 15/4/2025 gồm: lãi trong hạn 775.929.014 đồng và lãi quá hạn là 159.867.329 đồng; Tổng cộng là: 3.785.796.343 đồng (Ba tỷ bẩy trăm tám mươi lăm triệu bẩy trăm chín mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi ba đồng) theo hợp Hợp đồng tín dụng số 3406LAV202204563 ngày 20/12/2022.

Kể từ ngày 16/4/2025, anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh cho đến ngày thực trả hết nợ cho ngân hàng theo lãi suất quá hạn trên số tiền nợ gốc được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3406LAV202204563 ngày 20/12/2022.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ dư nợ nêu trên, thì Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Q được quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cho A, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 381, tờ bản đồ số 21 có diện tích 122,2m^2; địa chỉ thửa đất: thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DA233236 do UBND huyện Q ngày 12/7/2021 mang tên anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N.

2.3. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng N1 Chi nhánh huyện Q.

3. Về thanh toán chi phí tố tụng: anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N phải thanh toán trả cho Ngân hàng N1- Chi nhánh huyện Q số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

4. Về án phí:

4.1. Anh Nguyễn Hồng T1 và chị Trần Thị Mai N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 53.857.963 đồng- làm tròn số là 53.858.000 đồng (Năm mươi ba triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng)

4.2. Trả lại Ngân hàng N1- Chi nhánh huyện Q số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 50.564.000 đồng (Năm mươi triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000540 ngày 25/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THA dân sự H.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Hùng